|  |  |
| --- | --- |
| ĐẢNG ỦY KHỐI  CƠ QUAN - DOANH NGHIỆP TỈNH  **BAN TUYÊN GIÁO**  **\*** | **THÔNG TIN SINH HOẠT NỘI BỘ  (Phục vụ sinh hoạt chi bộ tháng 7/2024** |
|  | |

**I. THỰC HIỆN KẾT LUẬN SỐ 01-KL/TW CỦA BỘ CHÍNH TRỊ**

**1. Chuyên đề học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh năm 2024 (tt)**

**1.1. Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết dân tộc là đường lối chiến lược của cách mạng Việt Nam, là động lực, nguồn lực to lớn trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc**

Đảng ta chủ trương tăng cường khối đại đoàn kết dân tộc trên nền tảng liên minh công - nông dân - trí thức. Phát huy mạnh mẽ mọi nguồn lực, mọi tiềm năng sáng tạo của Nhân dân để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; “Lấy mục tiêu xây dựng nước Việt Nam phồn vinh, hạnh phúc; trở thành nước phát triển, có thu nhập cao vào năm 2045 làm điểm tương đồng để động viên, cổ vũ Nhân dân đồng lòng, chung sức thực hiện vì tương lai của dân tộc, hạnh phúc của Nhân dân” [9]. Đề cao tinh thần dân tộc, truyền thống yêu nước, nhân nghĩa, khoan dung để tập hợp, đoàn kết mọi người Việt Nam ở trong và ngoài nước, tăng cường quan hệ mật thiết giữa nhân dân với Đảng, Nhà nước, tạo sinh lực mới của khối đại đoàn kết dân tộc.

***a. Đại đoàn kết dân tộc phải dựa trên cơ sở giải quyết hài hòa quan hệ lợi ích giữa các thành viên trong xã hội***

Đại hội XIII xác định: “Giải quyết hài hoà các quan hệ lợi ích giữa các giai tầng trong xã hội. Bảo đảm các dân tộc bình đẳng, đoàn kết, tôn trọng, giúp nhau cùng phát triển. Tập trung hoàn thiện và triển khai thực hiện tốt các chính sách dân tộc, tôn giáo; có những chính sách đặc thù giải quyết khó khăn cho đồng bào dân tộc thiểu số; thực hiện tốt đoàn kết tôn giáo, đại đoàn kết dân tộc. Nghiêm trị mọi âm mưu, hành động chia rẽ, phá hoại khối đại đoàn kết dân tộc, cản trở sự phát triển của đất nước” [10].

***b. Chính sách đối với các giai cấp, tầng lớp xã hội nhằm phát huy sức mạnh đại đoàn kết dân tộc***

- *Xây dựng giai cấp công nhân Bến Tre* hiện đại, lớn mạnh. Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ học vấn, chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp, tác phong công nghiệp, kỷ luật lao động cho công nhân lao động; bảo đảm đời sống ổn định, điều kiện học hành cho con em công nhân, nhất là trong các khu công nghiệp. Phát huy vai trò nòng cốt của giai cấp công nhân trong khối liên minh công - nông dân - trí thức. Đổi mới mạnh mẽ mô hình tổ chức, nội dung, phương thức hoạt động của công đoàn phù hợp với cơ cấu lao động, nhu cầu, nguyện vọng của công nhân và yêu cầu hội nhập quốc tế. Bảo đảm tổ chức của người lao động tại doanh nghiệp ra đời và hoạt động đúng tôn chỉ, mục đích, tuân thủ pháp luật; phòng ngừa, kiên quyết xử lý việc lợi dụng tổ chức của người lao động để xâm phạm quyền, lợi ích của người lao động và doanh nghiệp, gây mất an ninh, trật tự.

*- Xây dựng giai cấp nông dân Bến Tre* phát triển toàn diện, văn minh, tự chủ, tự lực, tự cường và có ý chí, khát vọng vươn lên; có trình độ và khả năng ứng dụng khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo; có trách nhiệm xã hội, tôn trọng pháp luật, bảo vệ môi trường; là chủ thể, trung tâm của quá trình phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới và đô thị hoá. Phát huy truyền thống cần cù, sáng tạo, vượt khó của nông dân trong phát triển kinh tế nông thôn, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật để tăng năng suất, chất lượng nông sản, cải thiện và nâng cao đời sống.

*- Xây dựng và phát triển đội ngũ trí thức* ngày càng lớn mạnh, có cơ cấu hợp lý, chất lượng cao, thúc đẩy quá trình đổi mới sáng tạo, tích cực nghiên cứu, đóng góp vào quá trình phát triển của tỉnh. Có cơ chế, chính sách thu hút, trọng dụng trí thức người Bến Tre cả trong và ngoài nước. Phát huy vai trò tư vấn, phản biện, tham mưu chủ trương, chính sách của đội ngũ trí thức.

*- Phát triển đội ngũ doanh nhân* lớn mạnh về số lượng và chất lượng; có trí tuệ, năng lực quản lý, năng động, sáng tạo, có đạo đức và văn hoá kinh doanh, tinh thần dân tộc, trách nhiệm xã hội, đóng góp tích cực vào xây dựng và phát triển nền kinh tế độc lập, tự chủ và hội nhập quốc tế. Tạo hành lang pháp lý và môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi, bình đẳng, an toàn để doanh nhân phát triển. Củng cố, sắp xếp nâng cao chất lượng hoạt động các hội, hiệp hội, câu lạc bộ liên quan đến hoạt động doanh nghiệp của tỉnh và các huyện, thành phố (Hiệp hội doanh nghiệp, Hội doanh nhân trẻ, Hiệp hội Dừa, Hiệp hội bưởi da xanh,…). Tiếp tục củng cố hoạt động, mở rộng quy mô các quỹ đầu tư hiện có (Quỹ đầu tư khởi nghiệp, Quỹ hỗ trợ khoa học công nghệ, Quỹ Khuyến công, Quỹ hỗ trợ phát triển HTX,…); rà soát, sáp nhập một số quỹ hỗ trợ có chức năng tương đồng, để tập trung nguồn lực hỗ trợ cho doanh nghiệp nâng cao năng lực hoạt động.

***c. Chính sách với đồng bào, các giới và lứa tuổi nhằm phát huy sức mạnh đại đoàn kết dân tộc***

*- Tăng cường giáo dục thế hệ trẻ* về lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống, lòng yêu nước, tự hào dân tộc, nuôi dưỡng ước mơ, hoài bão, ý chí, khát vọng cống hiến, nêu cao trách nhiệm đối với đất nước, xã hội. Xây dựng môi trường, điều kiện học tập, rèn luyện, lao động, giải trí để thế hệ trẻ phát triển lành mạnh, toàn diện, hài hoà cả về trí tuệ, thể chất và thẩm mỹ. Xây dựng các phong trào thanh niên thi đua học tập, lao động, sáng tạo, khởi nghiệp, lập nghiệp, làm chủ kiến thức khoa học - công nghệ hiện đại, xung kích trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

*- Chăm lo xây dựng người phụ nữ Bến Tre* *thời đại mới* đồng thời phát huy truyền thống, tiềm năng, thế mạnh và tinh thần làm chủ, khát vọng vươn lên của phụ nữ; tích cực xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc. Thực hiện tốt chính sách, pháp luật liên quan đến phụ nữ, trẻ em và bình đẳng giới, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực nữ; đấu tranh ngăn chặn, xử lý nghiêm các hành vi bạo lực, mua bán, xâm hại phụ nữ, trẻ em. Tăng cường các chương trình phát triển, hỗ trợ cập nhật kiến thức, kỹ năng, cơ hội tiếp cận, thụ hưởng các chính sách an sinh, phúc lợi xã hội cho phụ nữ có hoàn cảnh khó khăn vươn lên.

*- Tăng cường vai trò của cựu chiến binh* trong giáo dục lòng yêu nước, truyền thống cách mạng cho thế hệ trẻ, phát huy bản chất, truyền thống “Bộ đội Cụ Hồ”, tham gia xây dựng và củng cố cơ sở chính trị, góp phần xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; tích cực giúp nhau làm kinh tế, cải thiện, nâng cao đời sống, làm giàu hợp pháp, góp phần xây dựng, phát triển đất nước.

*- Phát huy uy tín, kinh nghiệm của người cao tuổi* trong xã hội, cộng đồng và gia đình. Kính trọng, bảo vệ, chăm sóc, có cơ chế, chính sách huy động các nguồn lực để chăm lo và phát huy vai trò của người cao tuổi; khuyến khích người cao tuổi tham gia các hoạt động kinh tế - xã hội. Xây dựng môi trường thân thiện với người cao tuổi; có chính sách bảo trợ, giúp đỡ người cao tuổi gặp khó khăn, cô đơn không nơi nương tựa.

*- Bảo đảm các dân tộc* trong tỉnh bình đẳng, đoàn kết, tương trợ, phát huy nội lực, vươn lên cùng phát triển. Có cơ chế thúc đẩy tính tích cực, ý chí tự lực, tự cường của đồng bào các dân tộc thiểu số trong phát triển kinh tế - xã hội, vươn lên thoát nghèo và giảm nghèo bền vững. Chăm lo đời sống vật chất, tinh thần, nâng cao dân trí, giữ gìn tiếng nói, chữ viết, bản sắc văn hoá và truyền thống tốt đẹp của các dân tộc; vận động xoá bỏ các hủ tục, tập quán lạc hậu, xây dựng nếp sống văn hoá mới; chú trọng xây dựng đội ngũ cán bộ là người dân tộc thiểu số, người có uy tín trong vùng dân tộc thiểu số.

*- Vận động, đoàn kết, tập hợp các tổ chức tôn giáo,* chức sắc, chức việc, nhà tu hành, tín đồ sống “Tốt đời, đẹp đạo”, đồng hành cùng dân tộc, tích cực tham gia các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước do Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và chính quyền các cấp phát động. Bảo đảm để các tổ chức tôn giáo hoạt động bình đẳng theo quy định của pháp luật và hiến chương, điều lệ được Nhà nước công nhận; quan tâm, tạo điều kiện giúp đỡ, hỗ trợ giải quyết các nhu cầu chính đáng của quần chúng tín đồ trong hoạt động tôn giáo, tín ngưỡng, tâm linh. Tôn trọng, khuyến khích phát huy những giá trị văn hoá, đạo đức tốt đẹp và các nguồn lực của các tôn giáo cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

*- Tập hợp, vận động người Bến Tre đang sinh sống, làm việc trong và ngoài* *nước* hướng về quê hương; kịp thời thời tôn vinh những người đóng góp tích cực cho sự phát triển của quê hương qua danh hiệu “Công dân Đồng Khởi”.

**1.2. Xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết dân tộc**

***a. Tăng cường xây dựng Đảng trong sạch vững mạnh, phát huy sức mạnh toàn dân tộc***

Kiên định chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, vận dụng sáng tạo và phát triển phù hợp với thực tiễn; kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; kiên định đường lối đổi mới và chủ trương: “Đoàn kết trong Đảng là hạt nhân, là cơ sở vững chắc để xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc”. Bản lĩnh chính trị, trình độ trí tuệ, tính chiến đấu của toàn Đảng và của mỗi cán bộ, đảng viên, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý chủ chốt các cấp phải được nâng cao; không dao động trong bất cứ tình huống nào. Giữ vững bản chất giai cấp công nhân của Đảng, vai trò tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên.

Nâng cao năng lực hoạch định chủ trương của cấp uỷ, triển khai thực hiện hiệu quả thực chất chủ trương và bảo vệ chủ trương của cấp uỷ phù hợp với tình hình thực tiễn và đặc điểm của địa phương, tạo bước đột phá để phát triển. Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức, nâng cao hơn nữa tính chiến đấu, tính thuyết phục, hiệu quả của công tác tư tưởng trong tình hình mới, tạo sự thống nhất trong Đảng, đồng thuận trong xã hội. Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị khoá XIII về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, xây dựng văn hoá liêm chính; coi đó là công việc thường xuyên của cấp uỷ, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội gắn với thực hiện các Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, khóa XII, khoá XIII về công tác xây dựng Đảng, nhằm ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

Kiên quyết đấu tranh chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, chủ nghĩa cá nhân, lối sống cơ hội, thực dụng, bè phái, “lợi ích nhóm”, nói không đi đôi với làm. Thực hiện nghiêm cơ chế kiểm tra, giám sát của tổ chức đảng, giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và của nhân dân về phẩm chất, đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên.

Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác dân vận, tăng cường quan hệ mật thiết giữa Đảng với Nhân dân. Củng cố vững chắc niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, tăng cường khối đại đoàn kết dân tộc và mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với Nhân dân; tập hợp, vận động Nhân dân thực hiện tốt các chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước; phát huy sức mạnh to lớn của Nhân dân, tạo thành phong trào cách mạng rộng lớn xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng về công tác dân vận trong điều kiện phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế. Đội ngũ cán bộ, đảng viên phải thật sự tin dân, trọng dân, gần dân, học dân, dựa vào dân, có trách nhiệm với dân. Giải quyết kịp thời, có hiệu quả những bức xúc, những kiến nghị chính đáng của Nhân dân. Tăng cường thực hiện tổ chức trao đổi, đối thoại với Nhân dân theo Quy định số 11- QĐi/TW, ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị khoá XII về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân.

***b. Tiếp tục kiện toàn bộ máy chính quyền các cấp, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa do Đảng lãnh đạo, phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết dân tộc***

Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với hệ thống chính trị, phát huy mạnh mẽ vai trò, hiệu lực của chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; xây dựng hệ thống chính trị tinh gọn, có hiệu lực và hiệu quả. Bảo đảm pháp luật vừa là công cụ để nhà nước quản lý xã hội, vừa là công cụ để Nhân dân làm chủ, kiểm tra, giám sát quyền lực nhà nước. Quản lý đất nước theo pháp luật, coi trọng xây dựng nền tảng đạo đức xã hội.

Nâng cao chất lượng, hiệu quả quản lý toàn diện kinh tế - xã hội của chính quyền các cấp. Tiếp tục thực hiện sáp nhập địa giới hành chính; sắp xếp bộ máy chính quyền, đơn vị hành chính bảo đảm hợp lý, tinh gọn và hoạt động hiệu quả, gắn với xây dựng chính quyền điện tử, triển khai xây dựng mô hình chính quyền đô thị*.* Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; đưa 100% dịch vụ công trực tuyến đạt mức độ 4; đẩy mạnh chuyển đổi số trong hoạt động của cơ quan chính quyền các cấp, hướng tới số hoá hoạt động hệ thống chính trị. Tập trung đào tạo, bồi dưỡng, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tận tụy - chuyên nghiệp - hiệu quả, có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức trong sáng, có trình độ, năng lực chuyên môn phù hợp, đáp ứng yêu cầu của giai đoạn mới. Đề cao đạo đức công vụ, trách nhiệm xã hội, siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong thực thi công vụ của cán bộ, công chức. Kiên quyết đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, thực hành tiết kiệm. Chú trọng công tác kiểm soát kê khai tài sản, thu nhập và thanh tra trách nhiệm việc thực hiện quy định pháp luật về phòng, chống tham nhũng. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra đối với những lĩnh vực dễ xảy ra tham nhũng như quản lý, sử dụng đất đai, quản lý đầu tư xây dựng cơ bản, quản lý tài chính, giải phóng mặt bằng,…

***c. Tiếp tục củng cố, tăng cường tổ chức; đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội***

Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội đóng vai trò nòng cốt trong tập hợp, vận động Nhân dân, đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, phát huy sức mạnh đại đoàn kết dân tộc, thực hiện dân chủ, tăng cường đồng thuận xã hội; giám sát và phản biện xã hội; tham gia xây dựng Đảng, chính quyền, hoạt động đối ngoại nhân dân góp phần xây dựng bảo vệ Tổ quốc.

Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hộitheo hướng gần dân, sát dân, hiểu dân*,* tất cả vì Nhân dân*.* Tăng cường mối quan hệ mật thiết giữa Đảng, Nhà nước với Nhân dân, tạo mọi điều kiện để Nhân dân tích cực đóng góp ý kiến vào công tác xây dựng Đảng, chính quyền và phát triển kinh tế - xã hội. Chủ động nắm tình hình tư tưởng, dư luận và tích cực tham gia giải quyết những vấn đề bức xúc, chính đáng của Nhân dân. Đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước trong đoàn viên, hội viên và Nhân dân, trọng tâm là phong trào thi đua “Đồng Khởi mới”, xây dựng nông thôn mới và đô thị văn minh. Phát huy tốt vai trò giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; quan tâm nâng cao chất lượng đoàn viên, hội viên các cấp. Thường xuyên tuyên truyền, tạo sự đồng thuận của Nhân dân trong thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; đồng thời, nâng cao tinh thần cảnh giác, đấu tranh với những quan điểm sai trái, thù địch, chia rẽ khối đoàn kết toàn dân tộc.

**1.3** **Giải pháp tăng cường khối đại đoàn kết dân tộc, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch vững mạnh**

**a. *Đối với cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội***

Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, người đứng đầu và của cả hệ thống chính trị trong củng cố, tăng cường khối đại đoàn kết dân tộc hiện nay, nhằm đẩy mạnh công cuộc đổi mới, bảo vệ vững chắc Tổ quốc, giữ vững môi trường hòa bình, ổn định, phấn đấu sớm đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại; nâng cao đời sống tinh thần, vật chất của các tầng lớp nhân dân. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt sâu sắc các chỉ thị, nghị quyết của Đảng về tăng cường đại đoàn kết dân tộc, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

Tiếp tục lãnh đạo thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả Nghị quyết Trung ương 4 khoá XI, khoá XII, Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương khoá XIII gắn với Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị khoá XIII về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị khoá XII đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, Chỉ thị số 01-CT/TU, ngày 17/10/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát động và thực hiện phong trào thi đua “Đồng Khởi mới” giai đoạn 2020 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030; Nghị quyết số 03-NQ/TU, ngày 18/01/2021 của Tỉnh uỷ về xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, xây dựng đội ngũ cán bộ ngang tầm nhiệm vụ. Đoàn kết trước hết trong Đảng, hệ thống chính trị và ra ngoài xã hội, các tầng lớp nhân dân. Đoàn kết trên cơ sở phát huy dân chủ thật sự, tránh đoàn kết xuôi chiều.

Lãnh đạo, chỉ đạo cụ thể hóa và thực hiện tốt các quan điểm, đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng về đại đoàn kết dân tộc đã được nêu ra trong Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Nghị quyết số 43-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khoá XIII về tiếp tục phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết dân tộc, xây dựng đất nước ta ngày càng phồn vinh, hạnh phúc. Triển khai thực hiện có hiệu quả các cơ chế, chính sách phát huy vai trò của Nhân dân trong việc quyết định những vấn đề lớn của địa phương; bảo đảm tất cả quyền lực nhà nước thuộc về Nhân dân; khắc phục những hạn chế, bảo đảm tác dụng, hiệu quả thực chất hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; tạo sự đồng thuận xã hội.

Tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, xem đây là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu; mỗi cán bộ, đảng viên phải là một chiến sỹ, có bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức trong sáng và tinh thông nghiệp vụ; bình tĩnh, sáng suốt, kịp thời tuyên truyền bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; xây dựng tư tưởng tiến công, tự lực tự cường, đổi mới sáng tạo trong đội ngũ cán bộ, đảng viên. Qua đó tăng cường sự đoàn kết nhất trí trong Đảng, xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, “là đạo đức, là văn minh”.

Tiếp tục nâng cao năng lực cụ thể hoá thực hiện chỉ thị, nghị quyết của Đảng theo hướng đồng bộ, hiệu quả thực chất, nhất là các nghị quyết về xây dựng Đảng. Thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả việc tự phê bình, phê bình, chất vấn trong các kỳ họp của cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy các cấp. Chú trọng thực hiện có hiệu quả cơ chế phát huy vai trò của Nhân dân tham gia xây dựng Đảng theo phương châm “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ”, nhất là nội dung “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”.

Đẩy mạnh cải cách hành chính, kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của chính quyền các cấp, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa. Tiếp tục đổi mới tổ chức và hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp thực sự là cơ quan đại biểu cao nhất của Nhân dân. Nâng cao chất lượng các kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh; tiếp tục tăng cường giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri; phát huy vai trò của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh trong tham gia thảo luận, chất vấn các vấn đề cử tri, đại biểu quan tâm và đóng góp xây dựng nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh. Nâng cao năng lực lãnh đạo, điều hành của Uỷ ban nhân dân tỉnh, tiếp tục cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; phấn đấu nâng cao các chỉ số PCI, PAPI, SIPAS, PAR-INDEX; đẩy nhanh việc xây dựng chính quyền điện tử. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chiến lược cải cách tư pháp, xây dựng nền tư pháp trong sạch, vững mạnh, dân chủ, nghiêm minh, từng bước hiện đại; bảo vệ pháp luật, công lý, quyền con người, quyền công dân, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa, lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức và cá nhân.

Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo phối hợp kiểm tra, giám sát việc học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và các chỉ thị, nghị quyết của Đảng về phát huy sức mạnh đại đoàn kết dân tộc, về xây dựng Đảng và hệ thống chính trị. Đưa nội dung lãnh đạo các công tác này thành một trong những tiêu chuẩn đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của tổ chức đảng các cấp. Kịp thời phát hiện, uốn nắn những biểu hiện nhận thức chưa đúng, lệch lạc; kiên quyết xử lý nghiêm các tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên vi phạm; khen thưởng, biểu dương những mô hình hay, cách làm sáng tạo, các điển hình tiên tiến, tấm gương tiêu biểu.

Lãnh đạo, chỉ đạo tăng cường công tác tuyên truyền, vận động; đổi mới và đa dạng hoá hình thức tuyên truyền, giáo dục về truyền thống đại đoàn kết dân tộc cho cán bộ, đảng viên, hội viên và Nhân dân. Phát huy hiệu quả các phương tiện truyền thông đại chúng, các loại hình văn hoá, nghệ thuật; phối hợp đồng bộ giữa thông tin đối nội và thông tin đối ngoại; kết hợp chặt chẽ giữa tuyên truyền, giáo dục truyền thống đại đoàn kết dân tộc với tuyên truyền về đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, thành tựu phát triển, hình ảnh đất nước, con người Việt Nam.

***b. Đối với cán bộ, đảng viên***

Thực hiện hiệu quả thực chất Quy định số 08-QĐi/TW, ngày 25/10/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương; Quy định số 272-QĐ/TU, ngày 22/10/2021 của Tỉnh uỷ về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, công chức, viên chức là đảng viên và tiêu chí đánh giá thực hiện trách nhiệm nêu gương.

Cán bộ, đảng viên phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, nhất là về đoàn kết và xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; thực hiện tốt phương châm “trên trước, dưới sau”, “trong trước, ngoài sau”; cán bộ, đảng viên phải thật sự làm gương để quần chúng noi theo “đảng viên đi trước, làng nước theo sau”. Chấp hành nghiêm các nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt của Đảng; kiên quyết đấu tranh chống bè phái, cục bộ, bảo vệ cái đúng, người tốt, việc tốt. Luôn đặt lợi ích của Đảng, quốc gia dân tộc, Nhân dân, tập thể lên trên lợi ích cá nhân;kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối đổi mới của Đảng;gương mẫu trong thực hiện, tuyên truyền và bảo vệ chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; chủ trương, nghị quyết, chỉ thị của Tỉnh uỷ.

Xây dựng tư tưởng tiến công, không ngừng học tập, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; tích cực, chủ động rèn luyện, nâng cao bản lĩnh chính trị, kỹ năng ứng phó với mọi tình huống khó khăn, thực hiện có hiệu quả và lan toả phương châm “Dân chủ - Kỷ cương - Đồng thuận - Sáng tạo - Phát triển” bằng những hành động cụ thể góp phần xây dựng Đảng, xây dựng khối đoàn kết nội bộ. Chủ động nghiên cứu, học tập, quán triệt và vận dụng phù hợp, sáng tạo các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, các đợt sinh hoạt chính trị và cập nhật kiến thức, tạo sự thống nhất về chính trị, tư tưởng, về ý chí và hành động. Tích cực bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, kiên quyết đấu tranh phản bác các luận điệu xuyên tạc, thông tin xấu độc của các thế lực thù địch.

Đề cao ý thức tu dưỡng, giữ gìn phẩm chất đạo đức, lối sống, thực hiện tốt văn hoá liêm chính, “nói đi đôi với làm”. Mỗi cán bộ, đảng viên phải xây dựng lối sống trong sạch, lành mạnh, tương thân, tương ái, tương trợ và giúp đỡ lẫn nhau. Thực hiện nghiêm túc các nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; công tâm, khách quan, giản dị, khiêm tốn; thực sự cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư.

Nêu cao ý thức và trách nhiệm phục vụ Nhân dân, giữ mối liên hệ và gắn bó với Nhân dân, là cầu nối giữa Nhân dân với Đảng; biết lắng nghe tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân, chủ động đối thoại với Nhân dân và cán bộ dưới quyền; kiên quyết đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi các biểu hiện quan liêu, cửa quyền, vô cảm, thờ ơ, thiếu trách nhiệm trước những khó khăn, bức xúc và đòi hỏi chính đáng của Nhân dân. Tận tụy, quyết liệt với công việc; tích cực học tập, nghiên cứu, tiếp thu và vận dụng có hiệu quả tri thức khoa học, công nghệ thông tin, các sáng kiến trong lao động, sản xuất, công tác. Đổi mới cách nghĩ, cách làm, trên tinh thần tiến công, năng động, sáng tạo, thận trọng, chặt chẽ, linh hoạt, dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới, sáng tạo, dám đương đầu với khó khăn, thử thách, dám hành động vì lợi ích chung.

Hết lòng chăm lo xây dựng và tăng cường đoàn kết nội bộ; người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu thường xuyên quan tâm đến đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị và cấp ủy các cấp; công tâm với cán bộ dưới quyền; động viên, chia sẻ khó khăn trong cuộc sống và trong công tác, hợp tác với đồng chí, đồng nghiệp để không ngừng tiến bộ. Chân thành hợp tác, hướng dẫn, giúp đỡ, thương yêu đồng chí, đồng nghiệp trong công tác và trong cuộc sống; bảo vệ uy tín, danh dự của đồng chí, đồng nghiệp; không tranh giành công lao đóng góp của tập thể; không né tránh, đùn đẩy trách nhiệm, khuyết điểm cho người khác; không lợi dụng ảnh hưởng để trục lợi. Chấp hành tốt và tích cực vận động gia đình, người thân đồng thuận trong thực hiện chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nhất là các dự án lớn, công trình trọng điểm của tỉnh; không vi phạm thuần phong, mỹ tục, truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc, chuẩn mực đạo đức gia đình và những quy định của địa phương nơi cư trú, của cơ quan, đơn vị công tác.

**2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác thương binh, liệt sĩ (TBLS)**

Tình cảm của Bác Hồ đối với TBLS là biểu hiện cụ thể của truyền thống đạo lý tốt đẹp của dân tộc: “Uống nước nhớ nguồn”, “Ăn quả nhớ người trồng cây”; đồng thời, là tình cảm và trách nhiệm của Đảng, Nhà nước ta đối với những người đã cống hiến, hy sinh cho sự nghiệp cách mạng vẻ vang của dân tộc.

Ngay từ những ngày đầu chống Pháp, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã mong muốn hằng năm có một ngày dành cho TBLS. Theo đề nghị của Hồ Chủ tịch, giữa tháng 6-1947, hội nghị các ngành của Trung ương và đại diện các địa phương họp tại Đại Từ, Thái Nguyên, đã nhất trí lấy ngày 27 tháng 7 hằng năm là Ngày Thương binh toàn quốc. Đến năm 1955, đổi thành Ngày TBLS. Ngày 27-7-1947 là Ngày TBLS đầu tiên của nước ta.

Bác nói: “Ngày 27 tháng 7 là một dịp cho đồng bào ta tỏ lòng hiếu nghĩa, bác ái đối với thương binh và gia đình liệt sĩ”. Bác đau xót vô ngần mỗi khi biết tin một chiến sĩ hy sinh. Trong bức thư gửi Bác sĩ Vũ Đình Tụng (1-1947), Bác viết những lời thống thiết: “Tôi được báo cáo rằng, con giai ngài đã oanh liệt hy sinh cho Tổ quốc. Ngài biết rằng tôi không có gia đình, cũng không có con cái. Nước Việt Nam là gia đình của tôi. Tất cả thanh niên Việt Nam là con cháu của tôi. Mất một thanh niên thì hình như tôi đứt một đoạn ruột. Nhưng cháu và anh em thanh niên khác dũng cảm hy sinh để giữ gìn đất nước. Thế là họ đã làm rạng rỡ dân tộc, vẻ vang giống nòi. Họ chết cho Tổ quốc sống mãi; vật chất họ mất nhưng tinh thần họ vẫn luôn luôn sống với non sông Việt Nam... Đồng bào và Tổ quốc sẽ không bao giờ quên ơn họ”.

Mỗi dịp kỷ niệm Ngày TBLS, Bác Hồ lại gửi thư tới Bộ trưởng Bộ Thương binh - Cựu binh (tiền thân của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội ngày nay) nhắc nhở việc đẩy mạnh công tác chăm sóc thương binh, gia đình liệt sĩ và nhiều lần Bác đã gửi tặng một tháng lương của mình cùng quần áo các đoàn thể tặng Bác để làm quà tặng cho các thương binh và gia đình liệt sĩ tiêu biểu.

Tại lễ kỷ niệm 30 năm Ngày thành lập Đảng (3-2-1960), Bác xúc động nói: “Máu đào của các liệt sĩ đã làm cho lá cờ cách mạng thêm đỏ chói. Sự hy sinh anh dũng của các liệt sĩ đã chuẩn bị cho nước ta nở hoa độc lập, kết quả tự do.. Nhân dân ta đời đời ghi nhớ công ơn các liệt sĩ và chúng ta phải luôn luôn học tập tinh thần dũng cảm của các liệt sĩ để vượt tất cả mọi khó khăn, gian khổ, hoàn thành sự nghiệp cách mạng mà các liệt sĩ đã chuyển lại cho chúng ta”.

Bác căn dặn: Việc chăm sóc thương binh, gia đình liệt sĩ và những người có công với đất nước “là một nghĩa vụ của nhân dân”, chứ không phải là “việc làm phúc”.

Trong “Thư gửi cụ Bộ trưởng Bộ Thương binh - Cựu binh”, ngày 27-7-1954, Bác biểu dương và nhắc nhở các đoàn thể ở các xã: “Nhiều nơi đã hăng hái đón thương binh, bệnh binh về xã, giúp đỡ anh em làm ăn và đã chiếu cố chu đáo các gia đình liệt sĩ. Thế là rất tốt. Đó là một cách để tỏ lòng nhân dân biết ơn những chiến sĩ đã có công giữ nước, giữ làng. Song, việc giúp đỡ ấy cần phải thiết thực, cần có tổ chức và mọi người trong xã đều cần tùy theo khả năng mà tham gia”.

Ngày 17-7-1956, Bác gửi thư cho thương binh, bệnh binh và gia đình liệt sĩ; trong đó, Bác nhắc nhủ đồng bào: “Thương binh, bệnh binh, gia đình quân nhân và gia đình liệt sĩ là những người có công với Tổ quốc, với nhân dân. Cho nên bổn phận chúng ta là phải biết ơn, phải thương yêu và giúp đỡ họ”.

Khi viết bản “Di chúc” (phần bổ sung), Bác nêu rõ trách nhiệm của Đảng và Nhà nước về công tác TBLS: “Đối với những người đã dũng cảm hy sinh một phần xương máu của mình (cán bộ, binh sĩ, dân quân, du kích, thanh niên xung phong...), Đảng, Chính phủ và đồng bào phải tìm mọi cách làm cho họ có nơi ăn chốn ở yên ổn, đồng thời phải mở những lớp dạy nghề thích hợp với mỗi người để họ có thể dần dần tự lực cánh sinh. Đối với các liệt sĩ, mỗi địa phương (thành phố, làng xã) cần xây dựng vườn hoa và bia kỷ niệm ghi sự hy sinh anh dũng của các liệt sĩ, để đời đời giáo dục tinh thần yêu nước cho nhân dân ta. Đối với cha mẹ, vợ con (của thương binh và liệt sĩ) mà thiếu sức lao động và túng thiếu thì chính quyền địa phương (...) phải giúp đỡ họ có công việc làm ăn thích hợp, quyết không để họ bị đói rét”.

Bác Hồ hết lòng yêu thương, chăm sóc thương binh, gia đình liệt sĩ và những người có công với nước; nhưng Bác không quên nhắc nhở thương binh, gia đình liệt sĩ phải luôn luôn thể hiện những phẩm chất tốt đẹp sẵn có, để xứng đáng với  sự quan tâm và lòng biết ơn của Đảng, Nhà nước và nhân dân.

Trong “Thư gửi cụ Bộ trưởng Bộ Thương binh - Cựu binh nhân ngày Thương binh – Liệt sĩ, 27-7-1952”, Bác căn dặn anh em thương binh, bệnh binh: “ - Phải hòa mình với nhân dân, tôn trọng nhân dân, tránh phiền nhiễu nhân dân/ - Phải tránh tâm lý “công thần”, coi thường lao động, coi thường kỷ luật/ - Chớ bi quan, chán nản. Phải luôn luôn cố gắng/ Trước kia, anh em đã xung phong diệt giặc thì ngày nay anh em sẽ tùy điều kiện mà xung phong tăng gia sản xuất”.

Ngày TBLS năm 1954, Bác lại có “Thư gửi cụ Bộ trưởng Bộ Thương binh - Cựu binh” nhắc nhở việc đẩy mạnh hơn nữa công tác TBLS và căn dặn: “Các thương binh, bệnh binh và gia đình liệt sĩ cần phải biết ơn sự săn sóc của đồng bào; cần phải cố gắng tăng gia sản xuất, tự lực cánh sinh, tùy theo khả năng mà tham gia các công tác trong xã, chớ nên yêu cầu quá đáng, ra vẻ “công thần”. Bác động viên các thương binh: “Tàn mà không phế”, phấn đấu trở thành những “Công dân kiểu mẫu”, động viên các gia đình TBLS phấn đấu để trở thành các “Gia đình cách mạng gương mẫu”!.

Tư tưởng và tình cảm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về công tác TBLS thể hiện lòng yêu nước, thương dân sâu sắc của Người. Tư tưởng và tình cảm ấy đã trở thành các chủ trương, chính sách, các chỉ thị của Đảng, Nhà nước đối với TBLS và những người có công với nước. Ban Bí thư Trung ương Đảng có Chỉ thị số 68-CT/TƯ, ra ngày 15-7-1985 về “Tăng cường chăm sóc thương binh, gia đình liệt sĩ và những người có công với cách mạng”.

Hiện nay, cả nước có trên 9 triệu người đang hưởng chế độ ưu đãi (chiếm 10% dân số cả nước); trong đó hơn 4 triệu người hưởng chế độ trợ cấp ưu đãi kháng chiến, trên 2 triệu người hưởng chế độ thân nhân của người có công mất trước năm 1995. Nhà nước đã phong tặng và truy tặng danh hiệu Bà mẹ Việt Nam anh hùng cho 46.770 bà mẹ liệt sĩ, tiếp tục truy tặng và phong tặng danh hiệu cao quý Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân cho cán bộ, chiến sĩ có công lớn trong kháng chiến và kiến quốc.

Các tổ chức xã hội xây dựng hơn 343.000 nhà Tình nghĩa và hàng vạn sổ tiết kiệm trao tặng các thương binh và gia đình liệt sĩ. Nhiều gia đình thương binh và gia đình liệt sĩ đã trở thành những “Gia đình cách mạng gương mẫu”. Nhiều cựu chiến binh làm kinh tế giỏi. Lực lượng cựu chiến binh hùng hậu và đáng tin cậy của Đảng, Nhà nước và nhân dân đang tiếp tục đóng góp công sức trong công cuộc xây dựng, bảo vệ đất nước và hội nhập quốc tế. Đấy là sức lan tỏa to lớn của tư tưởng, tình cảm của Bác Hồ đối với công tác TBLS.

***Theo Báo Biên phòng***

**II. MỘT SỐ NỘI DUNG CẦN THIẾT SINH HOẠT TẠI CHI BỘ**

**1. Tăng cường công tác bảo mật, an toàn thông tin**

Hiện nay, tình hình an ninh mạng đang diễn biến rất phức tạp, các hoạt động tấn công mạng gia tăng về tần suất và mức độ nguy hiểm, Văn phòng Trung ương Đảng và các cơ quan chức năng cũng đã thường xuyên cảnh báo tình hình trên. Tại tỉnh Bến Tre, tình trạng máy tính trong các cơ quan đảng bị nhiễm mã độc, virus máy tính vẫn còn xảy ra, công tác an toàn, an ninh mạng chưa đảm bảo; nhận thức một bộ phận cán bộ, công chức trong các cơ quan đảng về công tác bảo mật, an toàn thông tin vẫn chưa đầy đủ, tiềm ẩn nguy cơ lộ, lọt bí mật nhà nước trên không gian mạng.

Nhằm tăng cường công tác đảm bảo an toàn, an ninh mạng và bảo vệ bí mật nhà nước trên không gian mạng, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ đã ban hành Công văn số 4946-CV/TU, ngày 03/6/2024 về việc tăng cường công tác bảo mật, an toàn thông tin, đề nghị các ban đảng tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh, các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt một số nội dung:

1)Tăng cường công tác chỉ đạo, quán triệt, triển khai thực hiện công tác bảo đảm an toàn, an ninh mạng và bảo vệ bí mật nhà nước trên không gian mạng tại cơ quan, đơn vị thuộc trách nhiệm quản lý.

2) Tập trung thực hiện tốt công tác bảo vệ bí mật nhà nước: có phương án bố trí máy tính, máy in không kết nối mạng phục vụ riêng cho việc soạn thảo, lưu trữ và in ấn văn bản mật; tuyệt đối không soạn thảo, lưu trữ, in ấn tài liệu có nội dung liên quan bí mật nhà nước trên máy tính có kết nối mạng Internet, mạng máy tính, mạng viễn thông; loại bỏ bí mật nhà nước trước khi chuyển mục đích sử dụng đối với máy tính, thiết bị khác đã dùng để soạn thảo, lưu giữ, trao đổi bí mật nhà nước; không đăng tải, gửi nhận thông tin có bí mật nhà nước trên các mạng xã hội, Trang thông tin điện tử; trong phát hành văn bản điện tử lưu ý không đính kèm văn bản có nội dung mật hoặc có tính chất mật. Khẩn trương tổ chức rà soát, loại bỏ các văn bản có nội dung mật hoặc có tính chất mật trên máy tính kết nối Internet, mạng nội bộ tại cơ quan, đơn vị.

3) Tăng cường bảo vệ tài khoản cá nhân trên các phần mềm: Quản lý văn bản và điều hành iOffice, Mail công vụ, Mail Tỉnh uỷ,…, tuyệt đối không sử dụng mật khẩu mặc định của phần mềm, nhằm bảo vệ tài khoản cá nhân khỏi sự xâm nhập bất hợp pháp. Rà soát, phối hợp với Phòng Cơ yếu - Công nghệ thông tin, Văn phòng Tỉnh uỷ tiến hành khoá các tài khoản cá nhân đã chuyển công tác hoặc đã nghỉ hưu không còn sử dụng.

4) Rà soát, lập danh sách tài sản công nghệ thông tin thuộc trách nhiệm quản lý nhằm xác định danh sách tài sản cần được giám sát, bảo vệ. Cài đặt phần mềm diệt virus có bản quyền trên tất cả máy tính sử dụng tại cơ quan, đơn vị nhằm bảo vệ dữ liệu máy tính trước sự tấn công của virus, mã độc, sâu máy tính,...

5) Quan tâm việc thanh lý các tài sản công nghệ thông tin đã hư hỏng, không còn sử dụng theo quy định. Lưu ý khi thanh lý máy vi tính, thiết bị lưu trữ phải được tháo gỡ và tổ chức tiêu hủy đúng theo Quy định số 09-QĐ/TU, ngày 22/6/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về quản lý, sử dụng trang thiết bị công nghệ thông tin và phần mềm ứng dụng trong các cơ quan đảng.

6) Có biện pháp sao lưu dữ liệu các máy vi tính dùng để soạn thảo, lưu trữ văn bản mật, dự phòng tình huống mất dữ liệu khi thiết bị lưu trữ bị hỏng.

Ban Thường vụ Tỉnh uỷ đề nghị các cơ quan, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện các nội dung trên. Giao Văn phòng Tỉnh ủy thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện; nghiên cứu đưa các nội dung về công tác bảo mật, bảo đảm an toàn thông tin của Công văn này vào tiêu chí đánh giá mức độ sẵn sàng ứng dụng công nghệ thông tin của các cơ quan, đơn vị để tổ chức đánh giá, xếp loại hàng năm. Trong quá trình thực hiện có khó khăn, vướng mắc đề nghị các cơ quan, đơn vị trao đổi, phối hợp với Văn phòng Tỉnh uỷ để tháo gỡ (qua Phòng Cơ yếu - Công nghệ thông tin, điện thoại: 0275.3810725).

**Ban Biên tập**

**2. Kết quả thực hiện Nghị quyết Tỉnh ủy 6 tháng đầu năm 2024, một số nhiệm vụ, giải pháp cuối năm 2024**

Sáu tháng đầu năm 2024, tình hình biến đổi khí hậu, nhất là tình trạng triều cường, nắng nóng kéo dài, xâm nhập mặn diễn biến phức tạp; tình trạng sản xuất kinh doanh, thị trường tiêu thụ của các doanh nghiệp khó khăn, ảnh hưởng lớn đến việc làm, thu nhập và đời sống của người dân... Nhưng với sự chung sức, đồng lòng của Đảng bộ, chính quyền, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân thực hiện các giải pháp mang tính đột phá, quyết liệt đã đạt được một số kết quả tích cực. So với chỉ tiêu Nghị quyết, ước có 02/24 chỉ tiêu đạt 100%; 03/24 chỉ tiêu đạt trên 90%; 07/24 chỉ tiêu đạt từ 50 - 90%; 7/24 chỉ tiêu đạt dưới 50%; 01/24 chỉ tiêu không đạt; 04/24 chỉ tiêu đánh giá vào cuối năm.

**Trên lĩnh vực công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị**

Tình hình tư tưởng trong nội bộ Đảng, Nhân dân cơ bản ổn định, phấn khởi trước những kết quả đạt được trong 6 tháng đầu năm 2024. Triển khai thực hiện chuyên đề năm 2024 học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI và nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp; tổ chức đợt sinh hoạt chính trị, tư tưởng về nội dung bài viết *“Tự hào và tin tưởng dưới lá cờ vẻ vang của Đảng, quyết tâm xây dựng một nước Việt Nam ngày càng giàu mạnh, văn minh, văn hiến và anh hùng”* và nội dung tác phẩm *“Xây dựng và phát triển nền đối ngoại, ngoại giao Việt Nam toàn diện, hiện đại mang đậm bản sắc “Cây tre Việt Nam””* của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng. Triển khai thí điểm phần mềm “Sổ tay đảng viên điện tử” tại 03 Đảng bộ (*thành phố Bến Tre, Bình Đại và Đảng bộ Khối Cơ quan – Doanh nghiệp tỉnh)*. Các cơ quan, đơn vị, địa phương trong toàn tỉnh đã hoàn thành việc ban hành văn bản phát động cao điểm thi đua “Đồng Khởi mới” trong 2 năm 2024 - 2025. Qua gần 6 tháng triển khai thực hiện cao điểm thi đua, đã đạt được một số kết quả bước đầu ở một số nội dung, như: Kết nạp đảng viên; triển khai thí điểm cài đặt và sử dụng sổ tay đảng viên điện tử; triển khai xây dựng Đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2023 - 2025, Đề án thành lập phường của thành phố Bến Tre và xây dựng nông thôn mới…

Lãnh đạo triển khai thực hiện kịp thời các chủ trương, nghị quyết của Đảng về công tác tổ chức xây dựng Đảng. Tập trung chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ, giải pháp Nghị quyết số 03-NQ/TU của Tỉnh ủy về “Xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; xây dựng đội ngũ cán bộ ngang tầm nhiệm vụ”; chủ trương “Tỉnh nắm tới xã; huyện nắm tới ấp, khu phố; xã nắm tới hộ gia đình” được Tỉnh ủy và các cấp ủy lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện thường xuyên, đạt hiệu quả. Thực hiện quy trình bổ khuyết Phó Bí thư Thường trực Tỉnh uỷ, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy nhiệm kỳ 2020 - 2025. Đến ngày 05/6/2024, toàn tỉnh kết nạp được 708/1.200 đảng viên, đạt 59% chỉ tiêu Nghị quyết Tỉnh ủy năm 2024; lũy kế số lượng kết nạp từ đầu nhiệm kỳ 2020 - 2025 đến nay là 4.786/(4.500 - 5.000); có 120/100 chi bộ ấp, khu phố được công nhận chi bộ trong sạch, vững mạnh toàn diện, đạt 120% chỉ tiêu Nghị quyết năm 2024.

Công tác chuẩn bị đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030 được quan tâm chỉ đạo thực hiện; đã thực hiện Quyết định thành lập các Tiểu ban phục vụ Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XII, nhiệm kỳ 2025 - 2030. Lãnh đạo triển khai, thực hiện Chương trình kiểm tra, giám sát của Tỉnh ủy và cấp ủy, Ủy ban Kiểm tra các cấp năm 2024; chỉ đạo cụ thể hóa, triển khai thực hiện kịp thời các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương lĩnh vực kiểm tra, giám sát; nâng cao hiệu quả tuyên truyền công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng. Tuy nhiên, số đảng viên vi phạm bị xử lý kỷ luật tăng 5% so cùng kỳ năm 2023 (63/60 trường hợp).

Tập trung lãnh đạo công tác chuẩn bị, tổ chức Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Đại hội Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam các cấp, nhiệm kỳ 2024-2029. Chỉ đạo các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác nội chính, cải cách tư pháp và phòng chống tham nhũng, tiêu cực. Thực hiện chuyển đổi vị trí công tác theo Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ tại 11 đơn vị/25 trường hợp; thực hiện tốt việc kê khai và tổ chức xác minh kê khai tài sản, thu nhập năm 2024.

Công tác quản lý, điều hành của Ủy ban nhân dân các cấp ngày càng hiệu quả; Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo các ngành, các cấp chủ động, quyết liệt vào cuộc triển khai các công việc ngay từ những ngày đầu, tháng đầu của năm 2024 theo các kế hoạch, chương trình công tác đã xác định. Công tác sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả đảm bảo đúng kế hoạch, lộ trình đã đề ra, trong 6 tháng đầu năm đã cho ý kiến sắp xếp giảm được 03 đơn vị sự nghiệp công lập. Đã ban hành Phương án tổng thể sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã của tỉnh Bến Tre giai đoạn 2023 - 2025 và báo cáo Bộ Nội vụ theo quy định.

**Trên lĩnh vực kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và đối ngoại**

Trong bối cảnh tình hình kinh tế cả nước có nhiều khó khăn, nhiều doanh nghiệp phải dừng hoạt động, giải thể, nhưng kinh tế của tỉnh duy trì được đà tăng trưởng, ước tăng trưởng kinh tế (GRDP) 6 tháng đầu năm là 4,96%, cao hơn 1,69 điểm % so với cùng kỳ.

Tình hình sản xuất nông nghiệp cơ bản được duy trì, với tốc độ tăng trưởng ước đạt 2,68%. Sản xuất nông nghiệp từng bước chuyển đổi theo quy chuẩn sạch, an toàn; tập trung xây dựng chứng nhận chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu sản phẩm, truy xuất nguồn gốc,... hướng đến phát triển thương hiệu cho sản phẩm nông nghiệp tỉnh. Hoạt động sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp tiếp tục trên đà phục hồi. Trong 6 tháng đầu năm, Khu vực II tăng trưởng 9,3%; giá trị sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp ước đạt 19.950 tỷ đồng (Giá so sánh 2010), tăng 6,12% so cùng kỳ.

Hoạt động thương mại, dịch vụ khá sôi động, nguồn cung hàng hóa phong phú, giá cả hợp lý phục vụ tốt nhu cầu mua sắm của người dân, góp phần thúc đẩy tăng trưởng của khu vực dịch vụ (tăng trưởng 4,96%). Tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng ước đạt 34.718 tỷ đồng, tăng 10,16% so cùng kỳ. Hoạt động xuất khẩuhàng hóa của tỉnh đã có nhiều tín hiệu tích cực. Kim ngạch xuất khẩu ước đạt 801,66 triệu USD, tăng 14,16% so cùng kỳ và đạt 45,81% so Nghị quyết. Kim ngạch nhập khẩu đạt 244,59 triệu USD, tăng 16,58% so cùng kỳ. Hoạt động du lịchphát triển tốt, công tác quản lý Nhà nước về du lịch được tăng cường. Trong 6 tháng đầu năm, tổng thu từ du lịch ước đạt 1.594 tỷ đồng, tăng 19,7% so cùng kỳ; tổng lượng khách ước đạt 1.285.563 lượt, tăng 18,2% so cùng kỳ.

Trong 6 tháng đầu năm, tỉnh đã công nhận 06 xã NTM, 03 xã NTM nâng cao và 03 xã NTM kiểu mẫu. Lũy kế đến nay, có 102/139 xã được công nhận xã đạt chuẩn NTM (trong đó có 33 xã đạt chuẩn NTM nâng cao, 08 xã đạt chuẩn NTM kiểu mẫu), 20 xã đạt 15 - 18 tiêu chí, 17 xã đạt 10 - 14 tiêu chí và không còn xã đạt dưới 10 tiêu chí; trung bình đạt 17,79 tiêu chí/xã. Huyện Chợ Lách đạt chuẩn NTM và thành phố Bến Tre hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM; huyện Mỏ Cày Nam đạt 09 tiêu chí (đang thực hiện hồ sơ thẩm tra); huyện Mỏ Cày Bắc đạt 05 tiêu chí; huyện Bình Đại đạt 04 tiêu chí; huyện Châu Thành và Thạnh Phú đạt 03 tiêu chí.

Ước thực hiện thu ngân sách nhà nước trên địa bàn 6 tháng đầu năm là 3.610 tỷ đồng, đạt 62,03% dự toán Trung ương giao, đạt 61,19% dự toán địa phương, tăng 27,29% so cùng kỳ*.* Ước tổng chi ngân sách địa phương 5.649,4 tỷ đồng, đạt 47,27% dự toán Trung ương, 46,92% dự toán địa phương, tăng 5,84% so cùng kỳ. Huy động vốn đầu tư phát triển toàn xã hội 6 tháng đầu năm 2024 ước đạt 9.090 tỷ đồng, tăng 0,57% so cùng kỳ, đạt 38,68% nghị quyết.

Các hoạt động văn hóa - xã hội tiếp tục được quan tâm đầu tư, nâng chất. Chất lượng giáo dục các cấp từng bước được nâng lên, quy mô mạng lưới trường, lớp, học sinh được duy trì ổn định. Mạng lưới y tế cơ sở tiếp tục được củng cố và hoàn thiện; công suất sử dụng giường bệnh toàn tỉnh bình quân đạt 63,7%, giảm 2,7% so cùng kỳ. Tỷ lệ người tham gia bảo hiểm xã hội đạt 14,5% và tỷ lệ người tham gia bảo hiểm tai nạn đạt 11,81% so với lực lượng lao động; tỷ lệ người tham gia bảo hiểm y tế đạt 92,77% dân số. Thực hiện liên thông dữ liệu có ký số thông qua Cổng giám định bảo hiểm y tế của Bảo hiểm xã hội Việt Nam để phục vụ Đề án 06.

Công tác tư vấn, giới thiệu việc làm và các giải pháp cung - cầu lao động được tập trung thực hiện, đã giải quyết việc làm 11.845 lao động, đạt 59,23% nghị quyết, tăng 2,3% so cùng kỳ. Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 66,95% (nghị quyết 68%), tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ đạt 37,29% (nghị quyết 38%).

Công tác giảm nghèo được triển khai đồng bộ với nhiều hoạt động; cuối năm 2023, toàn tỉnh còn 10.600 hộ nghèo, chiếm tỷ lệ 2,63% (giảm 0,87% (3.473 hộ) so với đầu năm 2023), 10.461 hộ cận nghèo, chiếm tỷ lệ 2,59% (giảm 1,07% (4.239 hộ) so với đầu năm 2023).

Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ổn định, không xảy ra các trường hợp đột xuất, bất ngờ. Hoàn thành tốt công tác tuyển quân năm 2024 với 1.402/1.402 công dân, đạt 100% kế hoạch; triển khai ý định diễn tập khu vực phòng thủ huyện Giồng Trôm, huyện Mỏ Cày Bắc và thành phố Bến Tre (trong 6 tháng đầu năm diễn tập khu vực phòng thủ huyện Giồng Trôm). Công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, triệt xóa tệ nạn xã hội được tăng cường, tình hình tội phạm và vi phạm pháp luật tăng 23,11% so cùng kỳ; tệ nạn xã hội tăng 88,46%và tai nạn xã hội tăng 10,91% so cùng kỳ; trong đó, tai nạn giao thông đường bộ tăng 16,28% về số vụ, tăng 28,21% về số người chết, số người bị thương giảm 50% so cùng kỳ.

***Bên cạnh kết quả đạt được vẫn còn có những hạn chế như:***

Việc triển khai thực hiện cao điểm thi đua “Đồng Khởi mới” trong hai năm 2024 - 2025 ở một số nơi còn chậm, kết quả thực hiện một số chỉ tiêu chưa tương xứng với mục tiêu kế hoạch đề ra. Số đảng viên vi phạm bị xử lý kỷ luật tăng 5% so cùng kỳ năm 2023 (63/60 trường hợp); vẫn còn đảng viên (kể cả đảng viên cao tuổi đảng) có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị. Tăng trưởng kinh tế (GRDP) 6 tháng đầu năm đạt thấp so với khu vực đồng bằng sông Cửu Long (đứng thứ 12/13 các tỉnh/thành phố) và đạt thấp so với bình quân chung của cả nước (đứng thứ 51/63 tỉnh/thành phố). Kết quả thu hút đầu tư còn hạn chế, vốn thu hút đạt tỷ lệ rất thấp (vốn FDI đạt 2,53%, đầu tư trong nước đạt 2,88%). Tình hình sản xuất, kinh doanh của một số doanh nghiệp, nhất là các doanh nghiệp sản xuất các sản phẩm từ dừa, dệt, sản xuất da và các sản phẩm có liên quan,… trong những tháng đầu năm vẫn chưa ổn định. Tiến độ xây dựng Kế hoạch thực hiện Quy hoạch tỉnh Bến Tre thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 còn chậm. Công tác thực hiện kế hoạch sử dụng đất năm 2024, thống kê đất đai năm 2023 còn chậm so với quy định. Còn có tình trạng đơn thư kéo dài, giải quyết chưa dứt điểm; khiếu kiện vượt cấp; công tác thi hành án còn nhiều khó khăn do cả nguyên nhân chủ quan. Tình hình tội phạm và vi phạm pháp luật có lúc, có nơi còn diễn biến phức tạp; tỷ lệ tội phạm, tai nạn, tệ nạn xã hội tăng so cùng kỳ; an toàn thông tin, an ninh mạng còn nhiều thách thức. Tình trạng tàu cá khai thác thuỷ sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU) vẫn còn xảy ra.

**Một số nhiệm vụ, giải pháp cần tập trung thực hiện trong 6 tháng cuối năm 2024**

1)Tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền việc thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết Tỉnh ủy năm 2024; triển khai thực hiện tốt một số nhiệm vụ công tác tư tưởng trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, nhất là việc xử lý cán bộ sai phạm, trong đó có cán bộ cấp cao. Lãnh đạo, chỉ đạo tập trung thực hiện các công trình chào mừng các ngày Lễ lớn, tiến tới chào mừng Đại hội Đảng các cấp và Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng có thời gian khởi công, khánh thành trong năm 2024 đảm bảo tiến độ theo kế hoạch đề ra. Theo dõi việc triển khai thí điểm phần mềm “Sổ tay đảng viên điện tử” tỉnh Bến Tre ở huyện Bình Đại, thành phố Bến Tre, Đảng uỷ khối Cơ quan - Doanh nghiệp.

2) Tiếp tục tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện cao điểm thi đua “Đồng Khởi mới”; chú trọng tổ chức phong trào thi đua trong nội bộ từng ngành, đơn vị, địa phương và giữa các ngành, các địa phương trong thực hiện đạt và vượt 3 chỉ tiêu về xây dựng Đảng và 21 chỉ tiêu về kinh tế - xã hội trong năm 2024 theo Nghị quyết số 12-NQ/TU của Tỉnh uỷ. Chú trọng tuyên truyền, phổ biến, nhân rộng các điển hình, mô hình hiệu quả; cổ vũ phong trào thi đua “Đồng Khởi mới”, phấn đấu thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị năm 2024.

3) Xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch luân chuyển, điều động cán bộ năm 2024, gắn với sắp xếp, kiện toàn nhân sự chuẩn bị cho Đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030. Ban hành kế hoạch, hướng dẫn về công tác Đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025-2030; triển khai thực hiện nhiệm vụ của các Tiểu ban phục vụ Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XII, nhiệm kỳ 2025 - 2030. Xây dựng Đề án sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

4) Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nghiêm túc các quy định, hướng dẫn của Trung ương, của Tỉnh ủy về công tác kiểm tra, giám sát, nhất là Chương trình số 13-CTr/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện đồng bộ các giải pháp kéo giảm đảng viên vi phạm kỷ luật. Lãnh đạo công tác chuẩn bị, tổ chức Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Đại hội Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam các cấp, nhiệm kỳ 2024 - 2029.

Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả công tác nội chính, phòng chống tham nhũng, tiêu cực và cải cách tư pháp; đẩy nhanh tiến độ giải quyết các vụ án, vụ việc liên quan đến cán bộ, đảng viên; tập trung chỉ đạo thi hành án đối với các bản án thu hồi đất quốc phòng; kịp thời triển khai, cụ thể hóa các văn bản của Trung ương để lãnh đạo, chỉ đạo công tác nội chính, cải cách tư pháp và phòng chống tham nhũng, tiêu cực trên địa bàn tỉnh.

5) Tiếp tục triển khai quyết liệt các giải pháp tăng thu ngân sách nhà nước, phấn đấu thu ngân sách nhà nước năm 2024 đạt và vượt ít nhất 05% dự toán. Triển khai các nội dung trong Chương trình liên kết hợp tác phát triển du lịch giữa Thành phố Hồ Chí Minh và 13 tỉnh, thành vùng đồng bằng sông Cửu Long và Cụm phía Đông đồng bằng sông Cửu Long năm 2024. Tiếp tục đa dạng hóa và nâng cao chất lượng sản phẩm du lịch, đẩy mạnh công tác truyền thông quảng bá giới thiệu thương hiệu du lịch “Sinh thái sông nước Xứ Dừa” điểm đến “An toàn - Thân thiện - Chất lượng”. Thường xuyên rà soát, kiểm tra, giải quyết, tháo gỡ các điểm nghẽn về tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công các dự án của các chủ đầu tư; thực hiện điều chỉnh, điều chuyển vốn giữa các dự án, phấn đấu giải ngân vốn đầu tư công đạt trên 95% kế hoạch được giao.

6) Quản lý chặt chẽ, sử dụng hiệu quả quỹ đất công theo quy định, thu hồi đối với các dự án đã hết hạn thuê đất hoặc sử dụng không đúng quy định. Tập trung hoàn thành Kế hoạch thực hiện Quy hoạch tỉnh Bến Tre thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Tăng cường các hoạt động hợp tác, liên kết vùng/tiểu vùng; triển khai thực hiện kế hoạch liên kết Tiểu vùng Duyên hải phía Đông đồng bằng sông Cửu Long năm 2024; tiếp tục triển khai hiệu quả Chương trình hợp tác phát triển kinh tế - xã hội với Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn đến năm 2025.

7) Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu; tổ chức diễn tập khu vực phòng thủ huyện Mỏ Cày Bắc, thành phố Bến Tre đạt yêu cầu. Thực hiện tốt quy trình công tác tuyển chọn gọi công dân nhập ngũ năm 2025. Tăng cường công tác quản lý nhà nước trên lĩnh vực an ninh trật tự; bảo đảm trật tự an toàn giao thông, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm. Tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền vận động thực hiện đúng quy định của pháp luật về khai thác thuỷ sản, quản lý chặt phương tiện tàu thuyền, ngăn chặn triệt để tình trạng tàu cá trên địa bàn khai thác thuỷ sản trái phép tại vùng biển nước ngoài (IUU).

**Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy (tổng hợp)**

**III. MỘT SỐ NỘI DUNG THAM KHẢO**

**1. Các hoạt động kỷ niệm và công tác chăm lo cho gia đình thương binh liệt sĩ nhân Ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7/1947 - 27/7/2024)**

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân ta đã không ngừng phát huy truyền thống, đạo lý “Uống nước nhớ nguồn”, “Ăn quả nhớ người trồng cây”, luôn trân trọng, biết ơn, đánh giá cao sự cống hiến, hy sinh to lớn của thương binh, gia đình liệt sĩ, người có công với cách mạng; đồng thời, thực hiện tốt chính sách, chăm sóc đời sống vật chất, tinh thần để gia đình liệt sĩ, thương binh, bệnh binh và người có công với cách mạng khắc phục khó khăn, có cuộc sống ổn định, đảm bảo ít nhất là bằng mức sống trung bình của người dân.

Trải qua 02 cuộc kháng chiến chống Pháp, Mỹ và đấu tranh giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc, Bến Tre có nhiều người con ưu tú đã anh dũng hy sinh thân mình, hy sinh một phần xương máu, sức lực vì nhân dân, vì Đảng, vì Tổ quốc. Hiện tại, tỉnh ta đang quản lý và thực hiện chế độ chính sách trên 150.000 đối tượng chính sách. Trong đó người hoạt động cách mạng trước ngày 1/1/1945: 668 người; Người hoạt động cách mạng từ ngày 1/1/1945 đến ngày khởi nghĩa 8/1945: 454; Liệt sĩ: 35.600; Bà mẹ Việt Nam anh hùng: 6.937 mẹ (hiện còn sống 129 mẹ); Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân: 95 người; Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh: 18.700; Bệnh binh: 1.606. Người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học và con đẻ: 3.765; Người hoạt động cách mạng, hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù, đày: 4.052; Người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế: 15.655; Người có công giúp đỡ cách mạng: 12.206;…

Đảng bộ, Nhân dân tỉnh nhà luôn ý thức được rằng: Chăm sóc, giúp đỡ thương binh, gia đình liệt sĩ, gia đình có công với cách mạng là một trong những chính sách lớn của Đảng, Nhà nước. Có thể nói, vấn đề ưu đãi người có công với cách mạng được lãnh đạo tỉnh ưu tiên hàng đầu. Ngoài việc thực hiện những chính sách ưu đãi theo quy định của Đảng và Nhà nước, Bến Tre còn huy động nhiều nguồn lực xã hội để chung tay chăm lo, xoa dịu nỗi đau, mất mát cho những gia đình có công với cách mạng. Việc thực hiện các chế độ ưu đãi được đảm bảo một cách đầy đủ, kịp thời thông qua việc thể chế hóa các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước đối với người có công. Qua đó, tạo ra môi trường pháp lý thuận lợi để toàn xã hội nâng cao nhận thức, tham gia tích cực vào công tác đền ơn đáp nghĩa, chăm lo người có công.

Những năm qua, mặc dù điều kiện kinh tế tỉnh nhà còn nhiều khó khăn nhưng Đảng bộ, chính quyền và nhân dân đã có nhiều cố gắng trong việc chăm lo cho người có công với cách mạng. Phong trào “ Đền ơn đáp nghĩa” ở Bến Tre phát triển mạnh với nhiều hình thức đa dạng, phong phú và đã huy động được mọi nguồn lực trong các tầng lớp nhân dân, các tổ chức, doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh, đặc biệt là sự giúp đỡ đầy nghĩa tình của Thành phố Hồ Chính Minh, Hội đồng hương Thành Phố Hồ Chí Minh và các tỉnh. Hằng năm, tỉnh đã vận động xây dựng trên 200 nhà tình nghĩa cho gia đình chính sách, nâng số nhà tình nghĩa được xây dựng đến nay lên đến trên 11.323 căn nhà, với kinh phí trên 348 tỷ đồng. Đến nay, tỉnh Bến Tre đã giải quyết cơ bản về vấn đề nhà ở cho người có công với cách mạng có khó khăn về nhà ở; 100% Bà mẹ Việt Nam anh hùng còn sống đều được các cơ quan, đơn vị, cá nhân nhận phụng dưỡng đến cuối đời. Hằng năm tỉnh cũng đã trích ngân sách và các ban, ngành, đoàn thể, Mặt trận Tổ quốc vận động xã hội hóa trên 07 tỷ đồng để thăm hỏi, tặng quà cho các gia đình người có công trong các dịp lễ, tết. Đồng thời, các cấp, các ngành, địa phương cũng có nhiều hoạt động chăm lo thiết thực đến đời sống đối tượng chính sách như tặng tiền mặt, hiện vật, dụng cụ sinh hoạt, khám bệnh phát thuốc miễn phí cho gia đình chính sách,…

Nhân kỷ niệm 77 năm Ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7/1947 - 27/7/2024), tỉnh đề ra kế hoạch tổ chức các hoạt động như tuyên truyền các chính sách mới của Đảng, Nhà nước; đẩy mạnh các phong trào đền ơn đáp nghĩa, đặc biệt tập trung vận động ủng hộ quỹ đền ơn đáp nghĩa để hỗ trợ xây mới 250 căn nhà tình nghĩa cho người có công khó khăn về nhà ở, dự kiến hoàn thành trước ngày 27/7. Huy động các nguồn lực toàn xã hội để cải thiện, nâng cao mức sống người có công; tổ chức rà soát và tiến hành tu sửa, nâng cấp, chỉnh trang các công trình ghi công liệt sĩ (đài tưởng niệm, nghĩa trang liệt sĩ, đền thờ liệt sĩ, nhà bia ghi tên liệt sĩ), đảm bảo các công trình ghi công liệt sĩ luôn được chăm sóc chu đáo, thể hiện sự trang nghiêm, là nơi giáo dục truyền thống cách mạng.

Tổ chức đoàn đại biểu người có công với cách mạng tiêu biểu của tỉnh Bến Tre dự Hội nghị biểu dương người có công tiêu biểu toàn quốc do Bộ Lao động -Thương binh và Xã hội tổ chức (dự kiến tổ chức tại Thủ đô Hà Nội). Lãnh đạo tỉnh thăm 190 hộ gia đình chính sách tiêu biểu khó khăn ở các huyện, thành phố và thăm gia đình chính sách, người có công đang điều trị tại Bệnh viện Nguyễn Đình Chiểu, Bệnh viện Y học cổ truyền, Bệnh viện Cù Lao Minh; tổ chức đêm “*thắp nến tri ân*” vào lúc 18 giờ 30 phút ngày 26/7/2024 tại các nghĩa trang liệt sĩ trong toàn tỉnh; tổ chức Lễ viếng Nghĩa trang liệt sĩ vào sáng ngày 27/7/2024 trong toàn tỉnh.

Qua rà soát, đến nay toàn tỉnh có 99% gia đình người có công có mức sống bằng hoặc cao hơn mức sống trung bình của người dân nơi cư trú. Nhiều tấm gương tiêu biểu của thương binh, bệnh binh, gia đình liệt sĩ, người có công đã nỗ lực phấn đấu, vượt khó vươn lên trong công tác, chiến đấu, lao động, sản xuất, kinh doanh, tích cực tham gia các phong trào thi đua yêu nước, góp phần xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp.

Để phát huy những kết quả, thành tích đạt được trong 77 năm qua, đồng thời tiếp tục đẩy mạnh công tác chăm sóc thương binh, gia đình liệt sĩ, người có công với cách mạng. Trong thời gian tới, các cấp, các ngành cần quán triệt sâu sắc, tiếp tục thực hiện có hiệu quả các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về ưu đãi người có công, cụ thể: Các cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể cần tập trung lãnh đạo, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục sâu rộng chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước đối với người có công với cách mạng, cụ thể là Chỉ thị số 14-CT/TW, ngày 19/7/2017 của Ban Bí thư “về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác người có công với cách mạng”; nâng cao nhận thức trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và các tầng lớp nhân dân, đặc biệt là thế hệ trẻ về sự hy sinh, đóng góp to lớn của các thế hệ người có công với cách mạng; nhận thức sâu sắc về mục đích, giá trị to lớn, ý nghĩa nhân văn của việc thực hiện công tác chính sách nói chung, chính sách đối với người có công với cách mạng nói riêng. Qua đó, xác định việc chăm lo, thực hiện chính sách ưu đãi người có công với cách mạng là bổn phận, nhiệm vụ thường xuyên, lâu dài của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội.

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện đầy đủ chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước đối với thương binh, bệnh binh, gia đình liệt sĩ, người có công. Trong đó, đặc biệt quan tâm các gia đình chính sách là hộ nghèo, người có công hiện đang sống cô đơn, không nơi nương tựa, vùng sâu, vùng xa, vùng căn cứ địa cách mạng trước đây. Đẩy nhanh việc tìm kiếm, quy tập và xác định hài cốt liệt sĩ còn thiếu thông tin; dạy nghề, tạo việc làm, giúp đỡ các gia đình chính sách phát triển sản xuất, kinh doanh… Trên cơ sở huy động mọi nguồn lực xã hội, vận động xây dựng và sửa chữa nhà cho người có công với cách mạng khi có phát sinh;

Tiếp tục rà soát, kiến nghị sửa đổi những vướng mắc, khó khăn phát sinh, đồng thời giải quyết những hồ sơ đề nghị xác nhận người có công còn tồn đọng, bảo đảm chặt chẽ, đúng quy trình để người có công và gia đình được thụ hưởng đầy đủ các chính sách ưu đãi của Đảng, Nhà nước. Tôn vinh, biểu dương những tấm gương thương binh, bệnh binh, gia đình liệt sĩ, người có công đã phát huy truyền thống tốt đẹp của gia đình, tự nỗ lực vươn lên, khắc phục khó khăn cuộc sống, tích cực lao động, sản xuất, tham gia các phong trào thi đua yêu nước, xóa đói, giảm nghèo... Kịp thời phát hiện, nhân rộng các điển hình tiên tiến, biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có nhiều thành tích đóng góp giúp đỡ các gia đình chính sách khắc phục khó khăn, cải thiện đời sống;

Nhân kỷ niệm 77 năm Ngày Thương binh - Liệt sĩ, các cấp, các ngành cần tổ chức các hoạt động thiết thực, tiết kiệm, hiệu quả với quy mô, hình thức phù hợp gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị, địa phương.

Khuyến khích và tạo mọi điều kiện để các tổ chức, cơ quan, đoàn thể, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia có trách nhiệm đối với công tác người có công với cách mạng và phong trào “Toàn dân chăm sóc các gia đình thương binh, liệt sĩ và người có công với cách mạng”, quan tâm giúp đỡ về vật chất, động viên về tinh thần, giúp đỡ người có công đẩy mạnh phát triển sản xuất, kinh doanh, vươn lên trong cuộc sống. Tiếp tục đẩy mạnh sâu rộng các phong trào “Đền ơn đáp nghĩa,” bằng những việc làm cụ thể, chăm lo đời sống vật chất và tinh thần, thể hiện lòng biết ơn sâu sắc, sự tôn vinh của Đảng, Nhà nước và nhân dân đối với người có công, những người đã hy sinh, cống hiến cho sự nghiệp giải phóng dân tộc, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Thực hiện tốt hơn nữa chính sách đối với thương binh, gia đình liệt sĩ, người có công với cách mạng trong thời gian tới là việc làm thiết thực thể hiện sâu sắc đạo lý “Uống nước nhớ nguồn”, “Hiếu nghĩa, bác ái”  của dân tộc Việt Nam. Làm tốt điều đó sẽ góp phần tôn vinh và tri ân công ơn to lớn đối với các anh hùng liệt sĩ, thương binh, những người có công với nước đã hy sinh xương máu, cống hiến cho sự nghiệp giải phóng dân tộc, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Việc thực hiện chính sách ưu đãi đối với người có công với cách mạng ở tỉnh Bến Tre trong thời gian qua đã góp phần nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người có công, tạo được niềm tin của người có công nói riêng và Nhân dân trong tỉnh nói chung về chủ trương, đường lối đúng đắn của Đảng và Nhà nước, tạo điều kiện thuận lợi cho việc thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh - quốc phòng xây dựng hệ thống chính trị trong sạch vững mạnh. Trong thời gian tới, các cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, doanh nghiệp, lực lượng vũ trang, các tập thể, cá nhân trong tỉnh với đạo lý “uống nước nhớ nguồn” bằng tình cảm sâu sắc và việc làm thiết thực, sẽ tích cực tham gia và thực hiện tốt hơn nữa chính sách “Đền ơn đáp nghĩa”.

**Phạm Văn Dự, Trưởng phòng Người Có công Sở LĐ - TB & XH**

**2. Chào mừng kỷ niệm 95 năm Ngày thành lập Công đoàn Việt Nam (28/7/1929 - 28/7/2024)**

**CÔNG ĐOÀN BẾN TRE - NHỮNG CHẶNG ĐƯỜNG HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN**

Công đoàn Bến Tre được thành lập vào tháng 5/1930 tại xã Tân Xuân, huyện Ba Tri với tên gọi *“Công hội Ba Tri”* trên cơ sở xây dựng và phát triển các tổ chức hội của thợ thủ công, thợ bạc, thợ hồ, thợ may. Đây là tổ chức Công hội đỏ đầu tiên của tỉnh Bến Tre. Đến nay đã 94 năm xây dựng và phát triển với nhiều cung bậc và cảm xúc qua từng giai đoạn lịch sử của cách mạng Việt Nam, của tỉnh nhà với những tên gọi khác nhau phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ của từng giai đoạn lịch sử, cụ thể như: Công hội Ba Tri; Liên hiệp Công đoàn tỉnh Bến Tre; Liên đoàn Lao động tỉnh.

Trong suốt 94 năm qua, Công đoàn Bến Tre đã tạo được những dấu ấn đáng tự hào, đã củng cố, phát triển, làm tốt vai trò của tổ chức công đoàn trên mỗi chặng đường xây dựng và trưởng thành và đã không ngừng nỗ lực, kiên trì và sáng tạo, từng bước đổi mới tổ chức, nội dung, phương thức hoạt động. Trong mỗi giai đoạn phát triển của đất nước, của địa phương, Công đoàn Bến Tre đã bám sát thực tiễn của đất nước, của Công đoàn Việt Nam, nắm vững và thực hiện đồng bộ chức năng nhiệm vụ chính trị của mình đã góp phần quan trọng cho sự phát triển của tỉnh nhà, sự lớn mạnh của tổ chức Công đoàn Việt Nam và của Công đoàn Bến Tre. Có thể khẳng định rằng - trong bất cứ thời kỳ nào của cách mạng, giai cấp công nhân Việt Nam nói chung và công nhân, công đoàn Bến Tre nói riêng luôn thể hiện là đội tiên phong của Đảng, là lực lượng góp phần quan trọng vào những thắng lợi vẻ vang của công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, đặc biệt là trong giai đoạn mới - hội nhập và phát triển.

Hoạt động của Công đoàn Bến Tre trong thời gian qua luôn đổi mới, thiết thực, linh hoạt, thích ứng với điều kiện thực tiễn, cơ bản đáp ứng được nguyện vọng, nhu cầu của đoàn viên, người lao động (NLĐ), từng bước củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động của công đoàn các cấp với phương châm *“hướng về cơ sở, đoàn viên và người lao động”.* Đẩy mạnhphát triển đoàn viên gắn với thành lập tổ chức công đoàn, đồng thời động viên đội ngũ cán bộ, đoàn viên vượt qua khó khăn, tích cực tham gia các phong trào thi đua yêu nước do các cấp phát động như: phong trào thi đua “Đồng Khởi mới”; phong trào “Đồng khởi, khởi nghiệp và phát triển doanh nghiệp”; Chương trình “01 triệu sáng kiến - nỗ lực vượt khó, sáng tạo, quyết tâm chiến thắng đại dịch Covid - 19”; “Lao động giỏi, Lao động sáng tạo”, “Phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật”; “Giỏi việc nước - Đảm việc nhà”; “Xanh - Sạch - Đẹp, bảo đảm an toàn vệ sinh lao động”, “Đổi mới, sáng tạo, hiệu quả trong hoạt động của tổ chức Công đoàn”; Cuộc vận động “Cán bộ, công chức, viên chức nói không với tiêu cực” gắn với Phong trào “Cán bộ, công chức, viên chức thi đua thực hiện văn hóa công sở”; các cuộc vận động  “Dân chủ - Kỷ cương - Tình thương - Trách nhiệm”; Phong trào thi đua chăm sóc sức khỏe người dân như: Đổi mới phong cách thái độ phục vụ cán bộ y tế; xây dựng cơ sở y tế Xanh Sạch Đẹp, giảm thải chất thải nhựa; “Tham mưu giỏi - Cải tiến nhiều - Trách nhiệm cao” hướng tới sự hài lòng của người bệnh; nâng cao vai trò cán bộ, đoàn viên là thầy cô giáo với tinh thần “Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”; Kế hoạch“Hậu phương - Người lao động”... Với sự nỗ lực của cán bộ, đoàn viên, người lao động đã giúp cho hoạt động công đoàn tỉnh nhà có nhiều khởi sắc và đạt nhiều kết quả tích cực trên các lĩnh vực, nổi bậc trong giai đoạn 5 năm trở lại đây để minh chứng sự trưởng thành của tổ chức công đoàn trong tình hình mới.

**Trên lĩnh vực tuyên truyền giáo dục**

Các cấp công đoàn tham mưu cho cấp ủy chủ động và tích cực phối hợp với chính quyền, ban, ngành, đoàn thể, cơ quan, đơn vị đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục đến đoàn viên, người lao động (NLĐ) với nhiều nội dung, hình thức phù hợp, nhất là trong điều kiện ảnh hưởng dịch Covid-19, đã thích ứng, linh động để các nội dung tuyên truyền được chuyển tải kịp thời các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, các chủ trương, chính sách của địa phương giúp đoàn viên, NLĐ được tiếp cận kịp thời, nhanh chóng, đẩy mạnh tuyên truyền giáo dục pháp luật về lao động, Luật Công đoàn cho NLĐ tại các doanh nghiệp (DN), góp phần hạn chế tranh chấp lao động dẫn đến ngừng việc tập thể, đình công, lãn công trong DN. Triển khai tuyên truyền đồng bộ Nghị quyết Đại hội XII Công đoàn Việt Nam và Nghị quyết Đại hội XI Công đoàn tỉnh để có chương trình, kế hoạch sát với thực tiễn, phản ánh được tâm tư, nguyện vọng của đoàn viên, NLĐ.

**Công tác chăm lo cho đoàn viên, NLĐ được các cấp công đoàn quan tâm**

Chương trình*“Tết sum vầy”* mừng xuân mới hàng năm vào dịp Tết Nguyên đán và hoạt động Tháng công nhân - Tháng 5 hàng năm được tổ chức thường xuyên ở các cấp công đoàn, tạo thành phong trào chăm lo rộng lớn và tiêu biểu của tổ chức công đoàn, với hơn 220.000 lượt đoàn viên, công nhân viên chức lao động (CNVCLĐ) được tặng quà bằng tiền, nhu yếu phẩm thiết yếu ngày tết, với số tiền gần 130 tỷ đồng; có gần 1000 lượt đoàn viên, NLĐ bị tai nạn lao động có tỷ lệ thương tật 35% trở lên được thăm hỏi tặng quà, tổng số tiền thăm hỏi gần 400 triệu đồng.

Chương trình xây dựng, sửa chữa nhà ở cho đoàn viên, NLĐ khó khăn về nhà ở cũng được tập trung - đã hỗ trợ xây dựng và sửa chữa 140 căn nhà *“Mái ấm công đoàn”, “Mái ấm tình thương”, “Mái ấm nghĩa tình”, “Mái ấm ngành y”* với số tiền gần 12 tỷ đồng bằng nguồn kinh phí xã hội công đoàn, nguồn xã hội hóa của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và đoàn viên công đoàn đóng góp. Ngoài ra, các cấp công đoàn còn chủ động công tác xã hội hóa, phối hợp với Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các thành viên khác của Mặt trận Tổ quốc, trong đó có Ban Trị sự Giáo hội Phật giáo tỉnh đã tổ chức nhiều hoạt động chăm lo thường xuyên cho NLĐ có hoàn cảnh khó khăn trong cuộc sống cũng được các cấp công đoàn tập trung, với kinh phí hơn 2,5 tỷ đồng.

Tham gia phòng, chống dịch Covid-19 LĐLĐ tỉnh đã sử dụng nguồn lực tài chính công đoàn, huy động các nguồn lực xã hội để tham gia công tác phòng chống dịch và đã đạt được những kết quả tích cực. Tổ chức thăm hỏi, hỗ trợ tăng cường dinh dưỡng cho gần 1.300 cán bộ, đoàn viên công đoàn, nhân viên y tế tuyến đầu phòng chống dịch. Hỗ trợ tăng cường suất ăn cho gần 10.000 công CNLĐ làm việc 3 tại chỗ tại 56 doanh nghiệp trên địa bàn toàn tỉnh; chi hỗ trợ hơn 13.000 CNVCLĐ bị ảnh hưởng Covid-19 thuộc các trường hợp F0, F1, F2. Trao sổ tiết kiệm Công đoàn Việt Nam, học bổng cho các em thiếu nhi là con đoàn viên tử vong do dịch Covid-19; hỗ trợ nhu yếu phẩm cho đoàn viên, CNVCLĐ khó khăn trong các DN có tổ chức công đoàn, hỗ trợ lực lượng khác trên tuyến đầu phòng chống dịch trên địa bàn tỉnh với tổng kinh phí chung gần 30 tỷ đồng. Vận động đoàn viên, CNVCLĐ đóng góp ủng hộ gần 1,2 tỷ đồng hỗ trợ chương trình “Vaccine cho công nhân”.

Vào thời điểm cuối năm 2022 và năm 2023, do ảnh hưởng tình hình chung của thế giới và khu vực, nhiều DN trong tỉnh, nhất là trong các khu công nghiệp đã giảm giờ làm, chấm dứt hợp đồng lao động đối với NLĐ trước thời hạn, làm cho NLĐ gặp nhiều khó khăn trong cuộc sống; LĐLĐ tỉnh các cấp công đoàn đã kịp thời thăm hỏi, cho hơn 1.000 trường hợp với kinh phí hơn 1 tỷ đồng từ nguồn kinh phí công đoàn, sự quan tâm đó đã góp phần động viên để NLĐ yên tâm trong lao động, sản xuất.

LĐLĐ tỉnh đã triển khai kế hoạch thực hiện “Hậu phương Người lao động” giai đoạn 2022 - 2025, mục tiêu phấn đấu hàng năm kéo giảm 6 đến 10% trong tổng số 609 hộ gia đình là đoàn viên công đoàn diện hộ nghèo, cận nghèo theo lộ trình góp phần chung vào công tác giảm nghèo của tỉnh. Qua hơn 1 năm triển khai, đã hỗ trợ gần 6 tỷđồng xây dựng nhà ở, nhu cầu vốn sinh kế cho đối tượng trên và đã có 11hộ thoát nghèo (cuối năm 2023). Ngoài ra, để đa dạng hình thức chăm lo cho đoàn viên, NLĐ, LĐLĐ tỉnh đã phối hợp ký kết với 27 đối tác về các chương trình phúc lợi để cung cấp các sản phẩm, dịch vụ giá ưu đãi cho đoàn viên, NLĐ, đã có trên 160.000 lượt đoàn viên, CNVCLĐ được sử dụng các sản phẩm, dịch vụ ưu đãi từ các đối tác, với giá trị hưởng lợi hơn 10 tỷ đồng. Chương trình tiếp tục được duy trì thường xuyên vào các hoạt động của công đoàn trong thời gian tới.

**\* Kết nạp đoàn viên công đoàn và thành lập mới công đoàn cơ sở, tham gia công tác xây dựng đảng là nhiệm vụ hàng đầu**

Đây là nhiệm vụ then chốt của tổ chức công đoàn, góp phần ngày càng lớn mạnh và nâng cao vị thế và vai trò quan trọng của giai cấp công nhân Việt Nam trong tình hình mới. Trong 5 năm qua các cấp công đoàn đã kết nạp được gần 67.000 đoàn viên; thành lập được hơn 120 công đoàn cơ sở (CĐCS), đã đạt và vượt chỉ tiêu kế hoạch 5 năm. Hệ thống công đoàn trong tỉnh hiện có 1182 CĐCS với gần 96.000 CNLĐ, trong đó có gần 94.500 đoàn viên công đoàn, tỷ lệ đoàn viên nữ chiếm hơn 58%. Công tác xây dựng đảng được các cấp công đoàn tham mưu tốt cho cấp ủy, nổi bậc là công tác phát triển đảng viên mới, trong 5 năm qua các cấp công đoàn đã giới thiệu đoàn viên ưu tú để các cấp ủy bồi dưỡng và kết nạp vào Đảng gần 67.000 đảng viên;trong đó giới thiệu CNLĐ trong DN gần 6000 đoàn viên ưu tú và kết kết nạp vào Đảng cộng sản Việt Nam hơn 3000 đoàn viên; đặc biệt công tác xây dựng đảng trong DN được cấp ủy quan tâm chỉ đạo và tổ chức công đoàn làm nòng cốt phối hợp vận động thành lập phát triên. Toàn tỉnh hiện có trên 70 chi, đảng bộ trong DN với gần 1400 đảng viên, đã làm nòng cốt trên các lĩnh vực và góp phần thúc đẩy ngày càng bền vững mối quan hệ hài hòa giữa công đoàn với người sử dụng lao động và NLĐ, tạo động lực mạnh mẽ trong phát triển kinh tế, xã hội tỉnh nhà.

Với sự nỗ lực trong các phong trào thi đua yêu nước, đã có nhiều kết quả đáng trân trọng và nhiều tập thể cá nhân được các cấp vinh danh khen thưởng. Công đoàn tỉnh có trên 6.000 sáng kiến, cải tiến kỹ thuật trên các lĩnh vực: lao động sản xuất, an toàn vệ sinh lao động (ATVSLĐ), bảo vệ môi trường, cải cách hành chính, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị, quản lý, điều hành, sáng kiến vì cộng đồng trong các lĩnh vực y tế, giáo dục với giá trị làm lợi trên 20 tỷ đồng. Hàng năm có 95% cán bộ, đoàn viên Công đoàn đạt đoàn viên công đoàn xuất sắc; có trên 94 % CĐCS khu vực nhà nước, gần 57 % CĐCS khu vực ngoài nhà nước đạt hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Tổng Liên Đoàn tặng 15 Cờ thi đua, 110 Bằng khen, 01 chiến sĩ thi đua TLĐ. LĐLĐ tỉnh tặng 62 Cờ thi đua, 4.500 bằng khen; trao “Giải thưởng 28/7” cho 55 chủ tịch CĐCS; LĐLĐ tỉnh đã xét chọn và giới thiệu về TLĐ tuyên dương 02 chủ tịch CĐCS tiêu biểu, 03 cán bộ nữ công đoàn tiêu biểu, 01 Bí thư chi bộ tiêu biểu; giới thiệu về Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh 01 điển hình, TLĐ khen thưởng 5 điển hình tiên tiến; giới thiệu 01 công nhân trực tiếp sản xuất tiêu biểu dự Đại hội thi đua yêu nước toàn quốc lần thứ X; 01 cá nhân được TLĐ tuyên dương trong chương trình “75 nghìn sáng kiến, vượt khó, phát triển” năm 2021; 03 cá nhân đạt thành tích xuất sắc trong chương trình “75 nghìn sáng kiến, vượt khó, phát triển”, 5 cá nhân được nhận Bằng Lao động sáng tạo; có gần 1.000 Bằng khen của UBND tỉnh cho CNLĐ có thành tích trong lao động sản xuất…

Với tinh thần*“Đổi mới - Dân chủ - Đoàn kết - Phát triển”*và khí thế thi đua *“Đồng Khởi mới*”, các cấp công đoàn sẽ tiếp tục thực hiện vai trò sứ mệnh của mình với quyết tâm cao, tạo nên nhiều thành tựu mới để góp phần xây dựng Đảng, chính quyền và Tổ chức công đoàn tỉnh nhà ngày càng vững mạnh.

**3iên đoàn Lao động tỉnh Bến Tre**

**6. Hội nghị quan chức cấp cao Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN)**

*Từ ngày 06 - 08/6/2024, tại Vientiane (Lào) diễn ra Hội nghị Quan chức cấp cao Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (SOM ASEAN) và chuỗi các hội nghị liên quan, với sự tham dự của Thứ trưởng Bộ Ngoại giao Việt Nam - Trưởng SOM ASEAN Việt Nam Đỗ Hùng Việt.*

Tại Hội nghị SOM ASEAN, các nước đánh giá tích cực về những tiến triển trong xây dựng Cộng đồng ASEAN và trong triển khai Kế hoạch tổng thể trụ cột chính trị - an ninh ASEAN 2025; tiếp tục cụ thể hóa ưu tiên của ASEAN năm 2024 trên 9 lĩnh vực, trong đó có tăng cường kết nối và tự cường thông qua đẩy mạnh hội nhập, kết nối kinh tế, phát triển bao trùm, bền vững, chuyển đổi số…

Các nước cũng nhất trí sớm đánh giá cuối kỳ Kế hoạch tổng thể trụ cột chính trị - an ninh 2025, làm cơ sở để các nước tiếp tục xây dựng Chiến lược triển khai Cộng đồng chính trị - an ninh ASEAN 2045, văn kiện định hướng hợp tác chính trị - an ninh ASEAN trong 20 năm tới.

Về quan hệ đối ngoại của ASEAN, các nước chia sẻ quan ngại về những biến động nhanh chóng, phức tạp trong môi trường an ninh thế giới và khu vực; nhấn mạnh ASEAN cần duy trì đoàn kết, thống nhất, phát huy tự chủ chiến lược và vai trò trung tâm trong các nỗ lực thúc đẩy xử lý các vấn đề tác động trực tiếp tới hòa bình, an ninh và ổn định khu vực như Biển Đông, Myanmar.

Các hội nghị đã kiểm điểm tình hình hợp tác và thống nhất định hướng phát triển các khuôn khổ liên quan trong thời gian tới, đồng thời rà soát chuẩn bị cho các Hội nghị Bộ trưởng Ngoại giao ASEAN+3/EAS/ARF và các Hội nghị Cấp cao ASEAN+3 và EAS tại Lào lần lượt vào tháng 7/2024 và tháng 10/2024. Các đối tác cam kết ủng hộ vai trò trung tâm của ASEAN trong cấu trúc khu vực, cùng ASEAN ứng phó hiệu quả với các thách thức chung và định hình cấu trúc khu vực mở, bao trùm, minh bạch và đề cao luật pháp quốc tế. Các nước đánh giá cao vai trò và đóng góp quan trọng của tiến trình ASEAN+3, với ASEAN đóng vai trò chủ đạo, đối với tiến trình liên kết và hợp tác khu vực tại Đông Á; nhất trí tiếp tục phối hợp triển khai hiệu quả Kế hoạch Công tác Hợp tác ASEAN+3, làm sâu sắc hơn các lĩnh vực hợp tác hiện có, nhất là thương mại, đầu tư, tài chính, giao lưu nhân dân, đồng thời mở rộng hợp tác trên các lĩnh vực mới như: đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, xe điện, năng lượng sạch và tăng trưởng xanh.

Trong chuỗi các Hội nghị Quan chức cấp cao Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á, Thứ trưởng Ngoại giao Đỗ Hùng Việt, Trưởng SOM ASEAN Việt Nam, đã tham dự cuộc họp Ban điều hành Ủy ban Hiệp ước Khu vực Đông Nam Á không vũ khí hạt nhân (SEANWFZ ExCom); cuộc họp lần thứ 17 Nhóm công tác Hội đồng Điều phối ASEAN về Timor Leste (ACCWG-TL); Hội nghị SOM ASEAN+3, Cấp cao Đông Á (EAS) và Diễn đàn Khu vực ASEAN (ARF).

Phát biểu tại các cuộc họp, Thứ trưởng Đỗ Hùng Việt đề nghị các nước ưu tiên củng cố và phát huy vai trò của các khuôn khổ ASEAN+3, EAS và ARF với ASEAN đóng vai trò trung tâm, đóng góp tích cực cho việc bảo đảm môi trường hòa bình, an ninh và ổn định, thuận lợi cho nỗ lực thúc đẩy hợp tác thiết thực, tận dụng hiệu quả các động lực tăng trưởng mới, hỗ trợ thu hẹp khoảng cách phát triển, phát triển tiểu vùng, bao gồm tiểu vùng Mekong, hướng tới tăng trưởng bao trùm và phát triển bền vững… Trong vai trò đồng chủ trì Cuộc họp Nhóm giữa kỳ ARF về Cứu trợ thiên tai (ISM-DR) giai đoạn 7/2023 - 7/2026, Thứ trưởng đã chia sẻ kế hoạch các hoạt động sẽ được triển khai thời gian tới; đồng thời thông báo một số hoạt động Việt Nam sẽ đồng chủ trì trong năm giữa kỳ 2024 - 2025.

Chia sẻ quan ngại của các nước về tác động của các điểm nóng tới hòa bình, an ninh và ổn định khu vực, Thứ trưởng Đỗ Hùng Việt khẳng định các nước cần đề cao tham vấn, đối thoại, hợp tác, xây dựng lòng tin, đặc biệt các nước lớn, cần phát huy vai trò tích cực, trách nhiệm, đóng góp cho các nỗ lực giảm căng thẳng, tìm giải pháp cho các vấn đề.

Về vấn đề Biển Đông, Thứ trưởng Đỗ Hùng Việt nhấn mạnh, Việt Nam mong muốn cùng các nước xây dựng Biển Đông thành vùng biển hòa bình, ổn định, hợp tác và phát triển. Thứ trưởng Đỗ Hùng Việt đề nghị các đối tác tôn trọng và ủng hộ lập trường nguyên tắc của ASEAN về Biển Đông, đặc biệt là các nguyên tắc kiềm chế, giải quyết hòa bình các tranh chấp, thượng tôn luật pháp quốc tế và Công ước Liên hợp quốc về Luật Biển (UNCLOS) 1982; ủng hộ các nỗ lực thực hiện đầy đủ và hiệu quả Tuyên bố về cách ứng xử của các bên trên Biển Đông (DOC), tạo môi trường thuận lợi cho tiến trình đàm phán xây dựng Bộ Quy tắc ứng xử ở Biển Đông(COC) hiệu quả, thực chất, phù hợp luật pháp quốc tế, đặc biệt là UNCLOS 1982.

**Ban Tuyên giáo Trung ương**

**4. Tình hình an ninh trật tự trên địa bàn thành phố tháng 6/2024**

Tình hình an ninh trật tự trên địa bàn trong tháng 6/2024 cơ bản ổn định. Phạm pháp hình sự xảy ra trong tháng xảy ra 19 vụ, tăng 04 vụ so với tháng 05; đã điều tra làm rõ 15 vụ với 20 đối tượng; gồm:10 vụ trộm cắp tài sản, 01 vụ cố ý gây thương tích, 01 vụ cướp giật tài sản, 01 vụ sử dụng tài liệu giả, 02 vụ lừa đảo chiếm đoạt tài sản; 01 vụ lợi dụng chức vụ trong thi hành công vụ; 01 vụ tàng trữ trái phép chất ma túy, 01 vụ mua bán trái phép chất ma túy, 01 vụ tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Tệ nạn xã hội phát hiện và xử lý trong tháng xảy ra 03 vụ với 14 đối tượng vi phạm; tai nạn xã hội xảy ra03 vụ. Giải tán 03 tụ điểm đánh bạc, mời làm việc 23 đối tượng có liên quan.

Tiến hành kiểm tra hành chính cơ sở Karaoke Heaven thuộc khu phố Bình Khởi, Phường 6. Kết quả, cơ sở không xuất trình được Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và bản chính giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh trật tự; tại thời điểm kiểm tra, có 01 phòng karaoke đang hoạt động gồm 06 đương sự, trên bàn phát hiện 05 viên nén nghi là ma túy, 01 túi ni lông chứa chất màu trắng nghi là ma túy, 01 túi nước nghi là *“nước vui”*. Đã khởi tố 02 vụ (01 vụ mua bán trái phép chất ma túy, tàng trữ trái phép chất ma túy; 01 vụ tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy).

Ngày 11/5/2024, tiếp nhận 01 vụ vận chuyển hàng cấm thuốc lá điếu nhập tại Quốc lộ 60, thuộc xã Sơn Đông. Tang vật: 830 bao thuốc là nhãn hiệu SCOTT, 280 bao thuốc là nhãn hiệu JET; hiện đang tiếp tục điều tra làm rõ.

Xử lý hành chính 03 vụ, phạt 14 đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy tổng số tiền 21.250.000 đồng.

Kiểm tra ma túy 25 đối tượng, kết quả dương tính 18 đối tượng; xử phạt 11 đối tượng tổng số tiền 16.500.000 đồng, lập hồ sơ cai nghiện tự nguyện tại gia đình 03 đối tượng, xác định tình trạng nghiện 01 đối tượng, lập hồ sơ đề nghị đưa đi cai nghiện bắt buộc 02 đối tượng, vận động tham gia uống methadol 01 đối tượng.

Công an xã Nhơn Thạnh phối hợp Phòng nghiệp vụ Công an tỉnh tuần tra tuyến sông Bến Tre thuộc thủy phận ấp 4, xã Nhơn Thạnh, thành phố Bến Tre phát hiện 02 tàu sắt gồm: biển kiểm soát Btr-8330 đang neo đậu, bên trong khoan tàu có cát san lấp khối lượng 260,7m3 do ông Bùi Văn Cảnh làm chủ phương tiện; biển kiểm soát Btr-7919 do ông Bùi Văn Hiếu điều khiển phương tiện đang vận chuyển cát tiến hành kiểm tra bên trong khoang tàu có cát san lấp khối lượng 200m3, cả hai tàu không cung cấp hóa đơn chứng từ việc mua bán cát. Công an xã Nhơn Thạnh đang củng cố hồ sơ xử lý.

Kiểm tra an toàn phòng cháy chữa cháy (PCCC) 231 cơ sở. Qua kiểm tra kiến nghị 18 cơ sở xây dựng lại phương án PCCC, hướng dẫn 19 cơ sở xây dựng phương án PCCC, nhắc nhở các cơ sở thường xuyên đảm bảo các điều kiện an toàn PCCC.

Kiểm tra hành chính 158 cơ sở kinh doanh, 19 hộ dân. Qua kiểm tra phát hiện: 01 cơ sở karaoke vi phạm hoạt động quá giờ (đang củng cố hồ sơ xử lý), 02 trường hợp vi phạm không thực hiện quy định về thông báo lưu trú (xử phạt 02 trường hợp số tiền 2.000.000 đồng).

Tổ chức tuần tra kiểm soát giao thông đường bộ 92 lượt, qua kiểm tra 4.797 phương tiện, lập biên bản 224 trường hợp; tạm giữ: 171 phương tiện, 53 giấy tờ liên quan. Ra quyết định xử phạt 252 trường hợp vi phạm với tổng số tiền là 788.025.000 đồng.

Công an các phường, xã phối hợp lực lượng nòng cốt cơ sở tổ chức tuần tra vũ trang, đảm bảo an ninh trật tự 631 lượt, qua đó phát hiện giải tán 173 nhóm với 1.018 đối tượng thanh thiếu niên tụ tập về đêm.

Bước vào tháng 7/2024, Công an thành phố tiếp tục tập trung lực lượng, phương tiện và biện pháp thực hiện công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội, tăng cường công tác điều tra, khám phá án, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn thành phố. **Phương Dung (CATP)**